

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212 và 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 104/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, giữa:

Người yêu cầu:

- **Ông Trần Văn T, sinh năm 1983.** Đăng ký HKTT: P801 CT1, KĐT mới Trung Văn, tổ 12, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện tại: Căn hộ xx Tòa S2.03, tổ dân phố 10, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- **Bà Lương Thị TH, sinh năm 1985.** Đăng ký HKTT: Số xx Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng. Chỗ ở hiện tại: Số nhà xx Nguyễn Huy Tưởng, phường TH Xuân Trung, quận TH Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Lương Thị TH trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 13/1/2012 tại UBND phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian đến năm 2024 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm nhau. Ông bà xác định không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng,

không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Ông Trần Văn T và bà Lương Thị TH thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Ông Trần Văn T và bà Lương Thị TH có 02 con chung là cháu Trần Minh Trí sinh ngày 26/4/2012 và cháu Trần Minh Kiệt sinh ngày 14/11/2014. Ly hôn, ông T và bà TH thống nhất thỏa thuận ông T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Minh Trí và cháu Minh Kiệt sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, bà TH cấp dưỡng cho cháu Trần Minh Kiệt 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Văn T và bà Lương Thị TH không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về lệ phí: Bà Lương Thị TH tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 3 năm 2025, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Trần Văn T và bà Lương Thị TH thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ông Trần Văn T và bà Lương Thị TH có 02 con chung là cháu Trần Minh Trí sinh ngày 26/4/2012 và cháu Trần Minh Kiệt sinh ngày 14/11/2014. Giao cháu Trần Minh Trí và cháu Trần Minh Kiệt cho ông Trần Văn T người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, bà Lương Thị TH có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Trần Minh Kiệt 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Bà Lương Thị TH có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Ông Trần Văn T và bà Lương Thị TH không yêu cầu Tòa giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lương Thị TH tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0028139 ngày 04/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (để ghi vào sổ hộ tịch số 04/2012, quyển số 01/2012 ngày 13/1/2012);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập